

Như vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp nên giác ngộ như thật về tên giả, pháp giả. Sau khi giác ngộ như thật tên giả, pháp giả của tất cả pháp rồi, Đại Bồ-tát không chấp trước sắc; không chấp trước thọ, tưởng, hành, thức. Không chấp trước nhãn xúc, sắc xúc. Không chấp trước nhĩ xúc, thanh xúc. Không chấp trước tỷ xúc, hương xúc. Không chấp trước thiệt xúc, vị xúc. Không chấp trước thân xúc, xúc xúc. Không chấp trước ý xúc, pháp xúc. Không chấp trước nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ, không vui không khổ. Không chấp trước nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ, không vui không khổ. Không chấp trước tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ không vui không khổ. Không chấp trước thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ, không vui không khổ. Không chấp trước thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ, không vui không khổ. Không chấp trước ý giới pháp giới, ý thức giới và ý xúc, các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ, không vui không khổ. Không chấp trước cảnh giới hữu vi; không chấp trước cảnh giới vô vi. Không chấp trước bố thí Ba-la-mật-đa; không chấp trước tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không chấp trước danh; không chấp trước tướng; không chấp trước thân của Bồ-tát. Không chấp trước nhục nhãn; không chấp trước thiên nhãn, tuệ nhãn, pháp nhãn và Phật nhãn.

Không chấp trước trí Ba-la-mật-đa; không chấp trước thần thông Ba-la-mật-đa.

Không chấp trước pháp nội Không (Không của các pháp nội tại); không chấp trước pháp ngoại Không (Không của các pháp ngoại tại), nội ngoại Không (Không của các pháp nội ngoại tại), Không Không (Không của Không), đại Không (Không lớn), thắng nghĩa Không (Không của chân lý cứu cánh), hữu vi Không (Không của các pháp hữu vi), vô vi Không (Không của các pháp vô vi), tất cánh (rốt ráo) Không (Không tối hậu), vô tế Không (Không không biên tế), tán Không (Không của sự phân tán), bản tính Không (Không của bản tính ‘tự nhiên tính’), tự tướng Không (Không của tự tướng), nhất thiết

pháp Không (Không của vạn hữu), vô tính Không (Không của vô thể ‘cái không tồn tại’), vô tính tự tính Không (Không của vô thể của tự tính ‘tự tính của cái không tồn tại’).

Không chấp trước chơn như; không chấp trước thật tế, pháp giới.

Không chấp trước sự thành thực hữu tình; không chấp trước việc trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật. Không chấp trước phương tiện thiện xảo.

Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp, người chấp trước, pháp được chấp trước, thời gian của sự chấp trước, nơi chốn của sự chấp trước v.v... tất cả đều vô sở hữu.

Như vậy, này Thiện Hiện! Khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với các pháp, Đại Bồ-tát không chấp trước nên làm tăng trưởng bố thí Ba-la-mật-đa, làm tăng trưởng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhập vào địa vị Chánh quyết định của Bồ-tát, có thể trụ vào địa vị Bồ-tát Bất thối chuyển, viên mãn thần thông thù thắng của Bồ-tát.

Như vậy, sau khi thần thông được viên mãn rồi, có thể đi từ cõi Phật này đến cõi Phật khác để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Vì muốn thành thực các hữu tình, vì muốn trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật của mình, vì muốn thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nên phát sanh những căn lành thù thắng.

Sau khi phát sanh căn lành thù thắng, nếu thích nghe Chánh pháp nào của chư Phật thì đều được nghe. Sau khi nghe rồi, không quên tu tập cho đến lúc ngồi tòa Bồ-đề, pháp môn được thọ trì không có gián đoạn. Đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa đều được tự tại.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, giác ngộ như thật về tên giả, pháp giả và không chấp trước vào tất cả các pháp.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì sắc cho đến thức là Bồ-tát phải không? Chẳng phải sắc cho đến thức là Bồ-tát phải không? Trong sắc cho đến thức có Bồ-tát không? Trong Bồ-tát có sắc cho đến thức không? Là sắc cho đến thức có Bồ-tát không?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không phải!

Phật dạy:

Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì nhãn xứ cho đến ý xứ là Bồ-tát phải không? Chẳng phải nhãn xứ cho đến ý xứ là Bồ-tát phải không? Trong nhãn xứ cho đến ý xứ có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có nhãn xứ cho đến ý xứ phải không? Là nhãn xứ cho đến ý xứ có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì sắc xứ cho đến pháp xứ là Bồ-tát phải không? Chẳng phải sắc xứ cho đến pháp xứ là Bồ-tát phải không? Trong sắc xứ cho đến pháp xứ có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có sắc xứ cho đến pháp xứ phải không? Là sắc xứ cho đến pháp xứ có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch Thế Tôn! Không phải!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì nhãn giới cho đến ý giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải nhãn giới cho đến ý giới là Bồ-tát phải không? Trong nhãn giới cho đến ý giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có nhãn giới cho đến ý giới phải không? Là nhãn giới cho đến ý giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì sắc giới cho đến pháp giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải sắc giới cho đến pháp giới là Bồ-tát phải không? Trong sắc giới cho đến pháp giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có sắc giới cho đến pháp giới phải không? Là sắc giới cho đến pháp giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì nhãn thức giới cho đến ý thức giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải nhãn thức giới cho đến ý thức giới là Bồ-tát phải không? Trong nhãn thức giới cho đến ý thức giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có nhãn thức giới cho đến ý thức giới phải không? Là nhãn thức giới cho đến ý thức giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì địa giới cho đến thức giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải địa giới cho đến thức giới là Bồ-tát phải không? Trong địa giới cho đến thức giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có địa giới cho đến thức giới phải không? Là địa giới cho đến thức giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì vô minh cho đến lão tử là Bồ-tát phải không? Chẳng phải vô minh cho đến lão tử là Bồ-tát phải không? Trong vô minh cho đến lão tử có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có vô minh cho đến lão tử phải không? Là vô minh cho đến lão tử có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ông thấy thế nào mà nói như vậy: Sắc v.v... chẳng phải là Bồ-tát, chẳng phải sắc v.v... chẳng phải là Bồ-tát, chẳng phải trong sắc v.v... có Bồ-tát, chẳng phải trong Bồ-tát có sắc v.v... chẳng phải là sắc v.v... có Bồ-tát?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Hoặc Bồ-đề, hoặc Tát-đỏa, hoặc sắc v.v... hoàn toàn không sở hữu, bất khả đắc thì làm sao có Bồ-tát. Pháp ấy đã chẳng có thì làm sao có thể nói: Sắc v.v... là Bồ-tát, chẳng phải sắc v.v... là Bồ-tát. Trong sắc v.v... có Bồ-tát. Trong Bồ-tát có sắc v.v... là sắc v.v... có Bồ-tát.

Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Thiện Hiện nên biết, như lời ông nói: Hoặc Bồ-đề, hoặc Tát-đỏa, hoặc sắc v.v... bất khả đắc, nên các Bồ-tát cũng bất khả đắc. Vì các Bồ-tát bất khả đắc, nên sự tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng bất khả đắc.

Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên siêng năng tu học theo nghĩa trên.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của sắc cho đến thức là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của sắc cho đến thức là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của sắc cho đến thức có Bồ-tát

phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của sắc cho đến thức phải không? Lìa chơn như của sắc cho đến thức có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ phải không? Lìa chơn như của nhãn xứ cho đến ý xứ có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ phải không? Lìa chơn như của sắc xứ cho đến pháp xứ có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của nhãn giới cho đến ý giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của nhãn giới cho đến ý giới là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của nhãn giới cho đến ý giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của nhãn giới cho đến ý giới phải không? Lìa chơn như của nhãn giới cho đến ý giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của sắc giới cho đến pháp giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của sắc giới cho đến pháp giới là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của sắc giới cho đến pháp giới là Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của sắc giới cho đến pháp giới phải không? Lìa chơn như của sắc giới cho đến pháp giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới phải không? Lìa chơn như của nhãn thức giới cho đến ý thức giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của địa giới cho đến thức giới là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của địa giới cho đến thức giới là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của địa giới cho đến thức giới có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của địa giới cho đến thức giới phải không? Lìa chơn như của địa giới cho đến thức giới có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Chơn như của vô minh cho đến lão tử là Bồ-tát phải không? Chẳng phải chơn như của vô minh cho đến lão tử là Bồ-tát phải không? Trong chơn như của vô minh cho đến lão tử có Bồ-tát phải không? Trong Bồ-tát có chơn như của vô minh cho đến lão tử phải không? Lìa chơn như của vô minh cho đến lão tử có Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ông quán thế nào mà nói như vậy: Chơn như của sắc v.v... chẳng phải là Bồ-tát. Chẳng phải chơn như của sắc v.v... chẳng phải là Bồ-tát. Chẳng phải trong chơn như của sắc v.v... có Bồ-tát. Chẳng phải trong Bồ-tát có chơn như của sắc v.v... Chẳng phải lìa chơn như của sắc v.v... có Bồ-tát?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Vì quán các pháp sắc v.v... hoàn toàn không sở hữu, bất khả đắc, thì làm sao có chơn như của sắc v.v... Như vậy, chơn như của sắc v.v... không có thì tại sao nói chơn như của sắc v.v... là

Bồ-tát. Chẳng phải chơn như của sắc v.v... là Bồ-tát. Trong chơn như của sắc v.v... có Bồ-tát. Trong Bồ-tát có chơn như của sắc v.v... Là chơn như của sắc v.v... có Bồ-tát?

Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Nay Thiện Hiện! Ông nên biết, như lời ông nói: Các pháp như sắc v.v... bất khả đắc, thì chơn như của sắc v.v... cũng bất khả đắc. Vì pháp của sắc v.v... và chơn như bất khả đắc nên các Bồ-tát cũng bất khả đắc. Vì các Bồ-tát bất khả đắc nên sự tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng bất khả đắc.

Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên siêng năng tu học nghĩa này.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về sắc cho đến thức là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc cho đến thức là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ

cho đến ý xứ là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ hoặc có tội hoặc không tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ hoặc phiền não hoặc không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xứ cho đến ý xứ là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xứ cho đến pháp xứ là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát



phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử cho đến pháp xử là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về sắc xử đến pháp xử là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là không hay có là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhân giới cho đến ý giới là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bò-tát thì khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là thường hay vô thường là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là vui hay khổ là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là ngã hay vô ngã là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là tịnh hay bất tịnh là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là không hay bất không là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là hữu tướng hay vô tướng là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là hữu nguyện hay vô nguyện là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là viễn ly hay không viễn ly là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là hữu vi hay vô vi là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là hữu lậu hay vô lậu là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là sanh hay diệt là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là thiện hay bất thiện là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là có tội hay vô tội là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là có phiền não hay không phiền não là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là thế gian hay xuất thế gian là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bò-tát phải không? Khái niệm về sắc giới cho đến pháp giới là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bò-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bò-tát thì khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là thường hay vô thường là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là vui hay khổ là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là ngã hay vô ngã là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là tịnh hay bất tịnh là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là không hay bất không là Bò-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là hữu tướng hay vô tướng là Bò-tát phải không? Khái niệm

về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là hữu tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn thức giới cho đến ý thức giới là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến

ý xúc là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về nhãn xúc cho đến ý xúc là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh

ra là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là thể gian hay xuất thể gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về địa giới cho đến thức giới là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là thể gian hay xuất thể gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về địa giới cho đến thức giới là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông thế nào? Gọi là Bồ-tát thì khái niệm về vô minh cho đến lão tử là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là thường hay vô thường là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là vui hay khổ là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là ngã hay vô ngã là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là tịnh hay bất tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là không hay bất không là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là hữu tướng hay vô tướng là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là hữu nguyện hay vô nguyện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là tịch tịnh hay không tịch tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là viễn ly hay không viễn ly là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là hữu vi hay vô vi là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là hữu lậu hay vô lậu là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là sanh hay diệt là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là thiện hay bất thiện là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là có tội hay vô tội là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là có phiền não hay không phiền não là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là thế gian hay xuất thế gian là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là tạp nhiễm hay thanh tịnh là Bồ-tát phải không? Khái niệm về vô minh cho đến lão tử là thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn là Bồ-tát phải không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ông quán thế nào mà nói: Khái niệm về sắc v.v... chẳng phải là Bồ-tát? Lại quán thế nào mà nói: Khái niệm về pháp của sắc v.v... là thường hay vô thường, khái niệm thuộc lạc hay khổ, khái niệm thuộc ngã hay vô ngã, khái niệm thuộc tịnh hay bất tịnh, khái niệm thuộc không hay bất không, khái niệm thuộc hữu tướng hay vô tướng, khái niệm thuộc hữu nguyện hay vô nguyện, khái niệm thuộc tịch tịnh hay không tịch tịnh, khái niệm thuộc viễn ly hay không viễn ly, khái niệm thuộc hữu vi hay vô vi, khái niệm thuộc hữu lậu hay vô lậu, khái niệm thuộc sanh hay diệt, khái niệm thuộc thiện hay bất thiện, khái niệm thuộc có tội hay vô tội, khái niệm thuộc có

phiền não hay không phiền não, khái niệm thuộc thế gian hay xuất thế gian, khái niệm thuộc tạp nhiễm hay thanh tịnh, khái niệm thuộc sanh tử hay thuộc Niết-bàn đều chẳng phải là Bồ-tát?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Pháp của sắc v.v... hoàn toàn không sở hữu, nên bất khả đắc, thì làm sao có khái niệm về sắc v.v... khái niệm này đã không có, thì tại sao nói khái niệm về sắc v.v... là Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Pháp của sắc hoàn toàn vô sở hữu, nên bất khả đắc, thì làm sao sắc v.v... là thường hay vô thường, lạc hay khổ, ngã hay vô ngã, tịnh hay bất tịnh, không hay bất không, hữu tướng hay vô tướng, hữu nguyện hay vô nguyện, tịch tịnh hay không tịch tịnh, viễn ly hay không viễn ly, hữu vi hay vô vi, hữu lậu hay vô lậu, sanh hay diệt, thiện hay bất thiện, có tội hay vô tội, có phiền não hay không phiền não, thế gian hay xuất thế gian, tạp nhiễm hay thanh tịnh, sanh tử hay Niết-bàn?

Tất cả pháp này đã không có, thì làm sao có khái niệm về pháp của sắc v.v... thuộc thường vô thường, cho đến khái niệm thuộc sanh tử hay Niết-bàn? Như vậy, khái niệm đã chẳng có, thì tại sao nói khái niệm về pháp của sắc v.v... thuộc thường vô thường là Bồ-tát, cho đến thuộc sanh tử hay Niết-bàn là Bồ-tát?

Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Thiện Hiện nên biết, như lời ông nói: Pháp của sắc v.v... là thường hay vô thường v.v... bất khả đắc, khái niệm về pháp của sắc v.v... và khái niệm về thường hay vô thường v.v... cũng bất khả đắc. Vì pháp và khái niệm đều bất khả đắc, nên các Bồ-tát cũng bất khả đắc. Vì các Bồ-tát bất khả đắc, nên sự tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng bất khả đắc.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phải siêng năng tu học nghĩa này.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Trước đây ông đã nói: Không thấy có pháp để gọi là Đại Bồ-tát. Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Thiện Hiện nên biết: Các pháp không thấy pháp giới, pháp giới không thấy các pháp. Các pháp không thấy các pháp. Pháp giới không thấy pháp giới.

Thiện Hiện nên biết: Sắc giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy sắc giới. Thọ, tưởng, hành, thức không thấy pháp giới, pháp giới không thấy thọ, tưởng, hành, thức giới.

Thiện Hiện nên biết: Nhãn giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy nhãn giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Sắc giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy sắc giới. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Nhãn thức giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy nhãn thức giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Thiện Hiện nên biết: Địa giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy địa giới. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thấy pháp giới, pháp giới không thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Thiện Hiện nên biết: Cảnh giới hữu vi không thấy cảnh giới vô vi, cảnh giới vô vi không thấy cảnh giới hữu vi.

Thiện Hiện nên biết: Chẳng phải lìa cảnh giới hữu vi mà có thể đặt ra cảnh giới vô vi. Chẳng phải lìa cảnh giới vô vi mà đặt ra cảnh giới hữu vi.

Như vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp hoàn toàn không thấy. Vì không thấy nên tâm không kinh hãi, sợ sệt, không chìm đắm và cũng không hối tiếc tất cả pháp. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì các Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy sắc, không thấy thọ, tưởng, hành, thức. Không thấy nhãn xứ, không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Không thấy sắc xứ, không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Không thấy nhãn giới, không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Không thấy sắc giới, không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Không thấy nhãn thức giới, không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Không thấy địa giới, không thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Không thấy vô minh, không thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Không thấy tham dục, không thấy sân giận, ngu si. Không thấy ngã, không thấy hữu tình, mạn, người sanh, người nuôi, chúng sanh, hữu tình, người tạo tác, người thọ nhận, người biết, người thấy. Không thấy Dục giới, không thấy Sắc giới, không thấy Vô sắc giới. Không thấy Thanh văn và pháp của Thanh văn. Không thấy Độc giác và pháp của Độc giác. Không thấy Bồ-tát và pháp của Bồ-tát. Không thấy Như Lai và pháp của Như Lai. Không thấy Bồ-đề, không thấy Niết-bàn.

Như vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, với các pháp hoàn toàn không thấy. Vì khi không thấy,



nên tâm vị ấy không kinh hãi, sợ sệt, không chìm đắm và cũng không hối tiếc tất cả pháp.

Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa vì nhân duyên gì mà không chìm đắm và không hối tiếc các pháp?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả tâm và tâm sở đều không thấy, không đắc. Do nhân duyên này mà tâm không chìm đắm, không hối tiếc các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà khi các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp tâm không kinh hãi, sợ sệt?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy, không đắc tất cả ý giới và ý thức giới.

Như vậy, nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả pháp tâm của các vị ấy không kinh hãi, sợ sệt.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Đối với các pháp, các Đại Bồ-tát không thấy, không đắc, nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nghĩa là đối với sắc không thấy, không đắc đối với thọ, tưởng, hành, thức không thấy, không đắc.

Đối với nhãn xứ không thấy, không đắc; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không thấy, không đắc.

Đối với sắc xứ không thấy, không đắc; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không thấy, không đắc.

Đối với nhãn giới không thấy, không đắc; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không thấy, không đắc.

Đối với sắc giới không thấy, không đắc; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không thấy, không đắc.

Đối với nhãn thức giới không thấy, không đắc; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không thấy, không đắc.

Đối với nhãn xúc không thấy, không đắc; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không thấy, không đắc.

Đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không thấy, không đắc; đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không thấy, không đắc.

Đối với địa giới không thấy, không đắc; đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới không thấy, không đắc.

Đối với vô minh không thấy, không đắc; đối với hành, thức, danh sắc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử không thấy, không đắc.

Đối với bố thí Ba-la-mật-đa không thấy, không đắc; đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy, không đắc.

Đối với pháp nội Không không thấy, không đắc; đối với ngoại Không, nội ngoại Không, không Không, đại Không, thắng nghĩa Không, hữu vi Không, vô vi Không, tất cánh Không, vô tế Không, tán Không, bản tính Không, tự tướng Không, nhất thiết pháp Không, vô tính Không, vô tính tự tính Không không thấy, không đắc.

Đối với chơn như không thấy, không đắc; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế không thấy, không đắc.

Đối với bốn niệm trụ không thấy, không đắc; đối với bốn chánh đạo, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không thấy, không đắc.

Đối với Thánh đế khổ không thấy, không đắc; đối với Thánh đế tập, diệt, đạo không thấy, không đắc.

Đối với bốn tịnh lự không thấy, không đắc; đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc không thấy, không đắc.

Đối với tám giải thoát không thấy, không đắc; đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không thấy, không đắc.

Đối với pháp môn giải thoát không thấy, không đắc; đối với pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện không thấy, không đắc.

Đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không thấy, không đắc; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không thấy, không đắc.

Đối với Cự hỷ địa không thấy, không đắc; đối với Ly cầu địa, Phát quang địa, Diệm tuệ địa, Cự nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện tuệ địa, Pháp vân địa không thấy, không đắc.

Đối với năm loại mắt không thấy, không đắc; đối với sáu phép thần thông không thấy, không đắc.

Đối với mười lực Phật không thấy, không đắc; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không thấy, không đắc.

Đối với ba mươi hai tướng Đại sĩ không thấy, không đắc; đối với tám mươi vẻ đẹp của Phật không thấy, không đắc.

Đối với pháp không quên mất không thấy, không đắc; đối với tánh luôn luôn xả không thấy, không đắc.

Đối với trí nhất thiết không thấy, không đắc; đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không thấy, không đắc.

Đối với quả Dự lưu không thấy, không đắc; đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không thấy, không đắc.

Đối với Độc giác Bồ-đề không thấy, không đắc.

Đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát không thấy, không đắc.

Đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật không thấy, không đắc.

Như vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát không thấy, không đắc tất cả pháp thì nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả nơi chốn, tất cả thời gian không đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa, không đắc tên Bát-nhã ba-la-mật-đa, không đắc Đại Bồ-tát, không đắc tên Đại Bồ-tát.

Này Thiện Hiện! Nên truyền trao, chỉ dạy cho các Đại Bồ-tát như vậy để đạt đến chỗ cứu cánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Quyển thứ 483

HẾT